

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất**

Căn cứ điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 4606/QĐ-UBND ngày 04/10/2018 của UBND thành phố Đồng Hới về việc Quyết định phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng 176 thửa đất ở thuộc Dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Đông mương Phóng Thủy, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới;

Căn cứ Quyết định số 4607/QĐ-UBND ngày 04/10/2018 của UBND thành phố Đồng Hới về việc Quyết định đấu giá quyền sử dụng 67 thửa đất ở thuộc Dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Đông mương Phóng Thủy, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới;

Căn cứ Quyết định số 4809/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND thành phố Đồng Hới về việc Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể và giá khởi điểm 67 thửa đất ở thuộc Dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Đông mương Phóng Thủy, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới;

Căn cứ Thông báo số 2213/TB-VPUBND ngày 21/6/2018 của Văn phòng UBND tỉnh thông báo kết luận của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh – Nguyễn Hữu Hoài tại buổi làm việc với các sở, ngành, địa phương về đẩy nhanh công tác thu tiền sử dụng đất trên địa bàn;

Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Đồng Hới thông báo về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản để bán đấu giá quyền sử dụng đất như sau:

a) Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá

Tên đơn vị: Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Đồng Hới

Địa chỉ: 68 Ngô Quyền, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

b) Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá

Tài sản: Quyền sử dụng đất.

Số lượng, chất lượng, giá khởi điểm của tài sản đấu giá

(Có phụ lục chi tiết các thửa đất kèm theo)

c. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản bao gồm:

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá;

- Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả;

- Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá;

+ Số lượng đấu giá viên: ít nhất là 02 người;



+ Kinh nghiệm tổ chức đấu giá tài sản: Tổ chức đấu giá thành từ 03 hợp đồng đấu giá quyền sử dụng đất trở lên

- Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp: không vượt quá giá trị dự toán của UBND thành phố phê duyệt

- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp/Sở Tư pháp công bố;

- Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản quyết định.

*d. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá.*

Thời gian nhận hồ sơ: từ 08 giờ 00 phút ngày 23/10/2018 đến 17 giờ 00 phút ngày 29/10/2018 ( Không nhận hồ sơ qua đường bưu điện).

Địa điểm: Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Đồng Hới


Địa chỉ: 68 Ngô Quyền, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Điện thoại liên hệ: 0905017733 – Gặp đồng chí Thắm *Th*

Xin chân thành cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- UBND TP (B/c);
- Phòng TNMT;
- Phòng TC-KH;
- Đăng website UBND TP;
- Lưu VT.

**GIÁM ĐỐC**  
  
**Hoàng Vũ Diệu Thúy**

## BẢNG TIÊU CHÍ

ĐÁNH GIÁ TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ CHUYÊN NGHIỆP  
(Kèm theo Thông báo số 28/TB-PTQĐ ngày 21/10/2018 của  
Ủy ban Quản lý phát triển quỹ đất thành phố Đồng Hới)

Tiêu chí bắt buộc

Các tiêu chí bắt buộc sẽ được đánh giá: Đạt/Không đạt. Nếu có từ 01 tiêu chí trở lên Không đạt thì tổ chức bán đấu giá sẽ bị loại.

Stt	Tiêu chí bắt buộc	Yêu cầu	Đánh giá
1	Hồ sơ pháp lý tổ chức	Có ngành nghề đầy đủ theo yêu cầu	Đạt/Không đạt
2	Số lượng đấu giá viên	Có tối thiểu 02 đấu giá viên	Đạt/Không đạt
3	Kinh nghiệm tổ chức đấu giá tài sản	Tổ chức đấu giá thành từ 03 hợp đồng đấu giá quyền sử dụng đất trở lên	Đạt/Không đạt
4	Cam kết tiến độ, phương án đấu giá hiệu quả	Theo yêu cầu của người có tài sản đấu giá	Đạt/Không đạt
5	Cơ sở vật chất	Phù hợp với điều kiện cụ thể của nơi tổ chức đấu giá	Đạt/Không đạt
6	Năng lực, kinh nghiệm	Có bản mô tả năng lực, kinh nghiệm	Đạt/Không đạt
7	Thù lao dịch vụ đấu giá	Không vượt quá số kinh phí mà UBND thành phố quyết định phê duyệt dự toán	

Đạt<sup>2/8</sup>

**DANH SÁCH GIÁ ĐẤT CỤ THỂ VÀ GIÁ KHỞI ĐIỂM 67 THỬA ĐẤT Ở  
THUỘC DỰ ÁN NHÀ TÀNG KỸ THUẬT KHU DÂN CƯ PHÍA ĐÔNG MƯƠNG  
PHÒNG THỦY, PHƯỜNG ĐỒNG PHÚ, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI**  
(Kèm theo Thông báo số 28...../TB-PTQĐ ngày 22.. tháng 10.. năm 2018 của Trung  
tâm Phát triển Quỹ đất TP Đồng Hới)



**1. Thửa đất số 182, 183, 195, 196, 208, 209, 216, 217, 224, 225, 237, 238, 250,  
tờ BĐDC số 10; thửa đất số 176, 183, 184, 191, 192, 204, 205, 212, 213 tờ BĐDC  
số 14, hướng Tây, đường quy hoạch rộng 15m**

TT	Thửa đất	Tờ bản đồ	Mục đích sử dụng	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Đơn giá (1000/đ)	Thành tiền (1000/đ)	Ghi chú
1	182	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
2	183	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
3	195	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
4	196	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
5	208	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
6	209	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
7	216	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
8	217	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
9	224	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
10	225	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
11	237	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
12	238	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
13	250	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
14	176	14	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
15	183	14	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
16	184	14	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
17	191	14	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
18	192	14	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
19	204	14	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
20	205	14	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
21	212	14	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
22	213	14	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
<b>Cộng: 22 thửa đất</b>				<b>3.080,0</b>		<b>26.180.000</b>	

*Uuu*

2. Thừa đất số 181, 184, 194, 197, 207, 210, 215, 218, 223, 226, 236, 239, 249, từ BĐDC số 10; thừa đất số 177, 182, 185, 190, 193, 203, 206, 211, 214, từ BĐDC số 14, hướng Đông, đường quy hoạch rộng 15m

TT	Thừa đất	Tờ bản đồ	Mục đích sử dụng	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Đơn giá (1000/đ)	Thành tiền (1000/đ)	Ghi chú
1	181	10	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
2	184	10	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
3	194	10	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
4	197	10	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
5	207	10	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
6	210	10	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
7	215	10	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
8	218	10	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
9	223	10	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
10	226	10	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
11	236	10	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
12	239	10	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
13	249	10	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
14	177	14	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
15	182	14	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
16	185	14	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
17	190	14	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
18	193	14	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
19	203	14	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
20	206	14	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
21	211	14	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
22	214	14	ODT	140,0	9.000	1.260.000	
<b>Cộng: 22 thửa đất</b>				<b>3.080,0</b>		<b>27.720.000</b>	

3. Thừa đất số 173, 180, 185, 193, 198, 206, 211, 214, 219, 222, 227, 235, 240, 248, từ BĐDC số 10; thừa đất số 178, 181, 186, 189, 194, 202, 207, 210, 215, từ BĐDC số 14, hướng Tây, đường quy hoạch rộng 15m

TT	Thừa đất	Tờ bản đồ	Mục đích sử dụng	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Đơn giá (1000/đ)	Thành tiền (1000/đ)	Ghi chú
1	173	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
2	180	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
3	185	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
4	193	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
5	198	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	

*Handwritten signature*

TT	Thửa đất	Tờ bản đồ	Mục đích sử dụng	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Đơn giá (1000/đ)	Thành tiền (1000/đ)	Ghi chú
6	206	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
7	211	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
8	214	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
9	219	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
10	222	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
11	227	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
12	235	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
13	240	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
14	248	10	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
15	178	14	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
16	181	14	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
17	186	14	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
18	189	14	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
19	194	14	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
20	202	14	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
21	207	14	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
22	210	14	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
23	215	14	ODT	140,0	8.500	1.190.000	
<b>Cộng: 23 thửa đất</b>				<b>3.220,0</b>		<b>27.370.000</b>	
<b>Tổng cộng: 67 thửa đất</b>				<b>9.380,0</b>		<b>81.270.000</b>	

Luuk 28